

# CÁC LOẠI GẠCH

Ở KHU DI TÍCH HOÀNG THÀNH THĂNG LONG

LÊ ĐÌNH NGỌC, BÙI HỮU NGỌC\*,  
TRƯƠNG HUYỀN SA\*\*



---

\* CN, Viện Nghiên cứu Kinh thành

\*\* ThS., Viện Nghiên cứu Kinh thành

---

Các loại gạch có chữ Hán thời Lê sơ, khu di tích Hoàng thành Thăng Long  
Nguồn: Viện Nghiên cứu Kinh thành

## MỞ ĐẦU

Cuộc khai quật khảo cổ học khu di tích Hoàng thành Thăng Long tại 18 Hoàng Diệu năm 2002-2004 và khu vực xây dựng Nhà Quốc hội năm 2008-2009 đã tìm thấy nhiều các dấu vết nền móng kiến trúc của nhiều thời kỳ chồng xếp lên nhau kéo dài từ thời Đại La, thế kỷ 8-9 và liên tục cho đến thời Đinh - Tiền Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn, thế kỷ 10-19. Phần lớn nền móng các công trình kiến trúc ở đây đều được xây dựng bằng gạch, có bộ khung bằng gỗ và trên mái được lợp ngói. Bên cạnh đó, tại khu di tích còn tìm thấy rất nhiều loại gạch được sử dụng trong việc xây dựng giếng nước, đường đi hoặc các đường rãnh nước... Phát hiện này cho thấy, từ thời Đại La đến thời Nguyễn, gạch có vai trò vô cùng quan trọng trong việc xây dựng các công trình kiến trúc. Ở mỗi thời kỳ có những loại gạch khác nhau, chất liệu, hình dáng, hoa văn trang trí của nó cũng có sự khác nhau. Điều này không những phản ánh sự phong phú, đa dạng của các loại gạch tìm thấy tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long mà còn cho thấy trình độ, kỹ thuật của các công trình kiến trúc ở mỗi thời kỳ có sự khác nhau, mang đặc trưng riêng và có tính thời đại.

Dựa trên kết quả nghiên cứu, phân loại chỉnh lý các loại gạch khai quật được khu di tích Hoàng thành Thăng Long, bao gồm Khu ABCD (Khu vực 18 Hoàng Diệu) và Khu E (Khu vực xây dựng Nhà Quốc hội), bài viết này sẽ trình bày một cách khái quát về các loại gạch theo lát cắt thời gian từ thời Hán, thế kỷ 1-3 đến thời Nguyễn, thế kỷ 19-20. Trên cơ sở đó, bài viết sẽ đi sâu phân tích đặc trưng của từng loại gạch trong từng thời kỳ, từ đó xác lập diễn trình phát triển của nó trong lịch sử của Kinh đô Thăng Long.

## I. KHÁI QUÁT VỀ CÁC LOẠI HÌNH GẠCH KHU DI TÍCH HOÀNG THÀNH THĂNG LONG

Kết quả phân loại chỉnh lý các loại gạch năm 2016-2018 với số lượng rất lớn khoảng hơn 56.000 hiện vật (xem Bảng kê), trong đó khu ABCD là 18.720 hiện vật và khu E là 37.724 hiện vật.<sup>1</sup> Các loại gạch này có niên đại thuộc nhiều thời kỳ khác nhau, từ Bắc thuộc cho đến thời kỳ Độc lập tự chủ và cả gạch hiện đại. Các loại hình gạch được tìm thấy bao gồm:

### 1. Về hình dáng

Về hình dáng, gạch ở đây có 7 loại như sau:

- Gạch múi bưởi, có hình chữ nhật, mặt cắt ngang hình thang;
- Gạch hình vuông, có mặt cắt ngang hình chữ nhật;
- Gạch hình vuông, có mặt cắt ngang hình bình hành;
- Gạch hình chữ nhật;
- Gạch hình chữ nhật, có mặt cắt ngang hình thang;
- Gạch hình hộp chữ nhật (Gạch vồ hay Gạch hòm sớ).
- Gạch thẻ.

### 2. Về chức năng

Hình dáng của các loại gạch nêu trên đều có sự liên quan đến chức năng sử dụng, trong đó có loại gạch chuyên dụng vào một chức năng như làm đường cống, rãnh tiêu thoát nước hay chuyên để lát nền nhà, nền sân, đường đi hoặc chuyên để xây dựng vòm cuốn đối với các kiến trúc mộ táng... Đồng thời bên cạnh đó cũng có những loại gạch đa chức năng, được sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau như việc xây dựng nền nhà, cống nước, đường đi, giếng nước, tường bao... như trường hợp gạch chữ nhật.

Dựa vào tư liệu khảo cổ học, có thể nhận thấy chức năng của các loại gạch như sau:

- Gạch lát nền kiến trúc: Gạch hình vuông;
- Gạch xây rãnh nước: Gạch hình vuông có mặt cắt hình bình hành và gạch chữ nhật có mặt cắt hình thang;
- Gạch xây tường: Gạch hình vuông có kích thước nhỏ;
- Gạch xây mộ táng: Các loại gạch chữ nhật và gạch múi bưởi (chủ yếu có trang trí hoa văn);
- Gạch xây dựng bó nền, xây tường, xây dựng rãnh nước... Đây chính là gạch hình chữ nhật, là loại gạch phổ biến và được sử dụng linh hoạt nhất (xem Hình 4-9);
- Gạch trang trí: Các loại gạch thẻ có trang trí hoa văn.

## II. LOẠI HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CÁC LOẠI GẠCH QUA CÁC THỜI KỲ

### 1. Thời kỳ Tiền Thăng Long

#### 1.1. Gạch thời Hán, thế kỷ 1-3

Những viên gạch có niên đại sớm nhất thu được tại đây là những viên gạch có niên đại thời Đông Hán, thế kỷ 1-3, gồm có 2 loại gạch: gạch hình chữ nhật và gạch múi bưởi, với tổng cộng 1.355 hiện vật. Cả hai

<sup>1</sup> Đây là số lượng gạch được thống kê trong quá trình phân loại chỉnh lý các loại hình gạch được bảo quản trong kho số 4 Nguyễn Tri Phương (trong khu di tích Thành cổ Hà Nội), Ba Đình, Hà Nội.

loại gạch này đều khá phong phú về kích thước, phổ biến có chiều rộng 19 - 23cm, dày từ 4 - 7cm. Đây là loại gạch được làm từ đất sét đồi pha nhiều cát thô, nên xương thô, xốp và chứa rất nhiều cát, nhiều viên có lẫn nhiều hạt sỏi, đá nhỏ màu trắng, một số khá đanh chắc. Đặc điểm dễ nhận biết nhất của gạch thời kỳ này là xương của chúng thường có các đường vân trắng hoặc xám được tạo thành do các thớ đất, điều đó chứng tỏ đất sử dụng làm gạch không được chọn lựa và nhào kỹ. Gạch phổ biến có màu đỏ và màu xám đỏ. Màu đỏ thường nhạt, xương thô, bở, trong khi đó màu xám thường đanh chắc hơn, bề mặt nhẵn, một số bóng láng như được phủ men và một số có hiện tượng chảy men, hiện tượng này gặp chủ yếu trên những viên gạch có xương chứa nhiều cát (có thể nhiệt độ lớn khi nung gạch đã làm nóng chảy thành phần silic trong cát và tạo ra bề mặt bóng láng và hiện tượng chảy men). Một đặc điểm quan trọng khác về loại gạch này là thường phổ biến được trang trí hoa văn ở các rìa cạnh. Hoa văn được tạo bằng kỹ thuật in khuôn nổi, phổ biến là văn hình học như ô trám, ô trám lồng với nhiều biến thể khác nhau, hoa văn đường tròn đồng tâm, văn chữ S và một số hoa văn khác ít phổ biến hơn (xem Hình 1: 1-4).

Tư liệu từ các di tích mộ táng thời Đông Hán khai quật được tại Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Ninh và Hà Nội cho thấy, loại gạch múi bưởi là loại chuyên để xây dựng vòm cuốn của các ngôi mộ. Theo đó, tất cả các loại gạch thời Hán ở đây đều có chức năng là gạch xây mộ hoặc các công trình liên quan đến mộ táng. Điều thú vị là loại gạch này được tái sử dụng trong việc xây dựng nền móng, giếng nước, đường đi của các công trình kiến trúc thời Lý, thời Trần hoặc muộn hơn. Phát hiện này cho thấy, gạch là vật liệu rất quý trong việc xây dựng các công trình kiến trúc thời bấy giờ.

### **1.2. Gạch thời Lục Triều, thế kỷ 4-6**

Tương tự như thời Đông Hán, gạch thời Lục Triều phát hiện tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long cũng bao gồm 2 loại hình là gạch múi bưởi và gạch hình chữ nhật với tổng cộng 480 hiện vật. Gạch có kích thước phổ biến rộng 14-18cm, dày 4-6cm, màu sắc gạch đỏ tươi hơn so với giai đoạn trước, xương mịn hơn dù vẫn chứa nhiều cát, độ đanh chắc kém hơn. Hoa văn vẫn xuất hiện trên gạch với văn in nổi ô trám, ô trám lồng nhưng các ô trám thưa hơn, mật độ ô trám ít hơn, bên cạnh đó cũng có những dạng hoa văn khác (xem Hình 1: 5-6).

Về chức năng cũng tương tự như thời Hán, gạch thời Lục Triều cũng được sử dụng để xây dựng mộ táng, gạch múi bưởi dùng để cuốn vòm mộ.

### **1.3. Gạch thời Tùy - Đường, thế kỷ 6-7**

Cũng như thời Hán và Lục Triều, gạch thời Tùy - Đường cũng phổ biến với 2 loại hình là gạch chữ nhật và gạch múi bưởi, số lượng 2.404 hiện vật, kích thước phổ biến rộng 14-17cm, dày 3,5-5cm. Cả hai loại hình này đều có những đặc điểm chung về mặt chất liệu, màu sắc và trang trí hoa văn, chỉ khác nhau về mặt hình dáng mặt cắt. Gạch có 2 màu phổ biến là màu đỏ và màu xám, trong đó màu xám là chủ yếu (xám và xám xanh), xương gạch mịn và đanh chắc, khác hẳn so với các giai đoạn trước đó. Hoa văn in nổi, phổ biến là văn ô trám nhưng đã đơn giản hơn đó là việc xuất hiện nhiều hơn văn ô trám đơn với các ô trám lớn hơn, dạng văn ô trám lồng với nhiều lớp đã ít đi, các loại văn chữ S không còn xuất hiện. Ngoài văn ô trám, ô trám lồng thì còn nhiều các loại hoa văn khác như văn xương cá, văn hình cây, hoa văn vẫn được in ở các rìa cạnh viên gạch (xem Hình 1: 7-8). Về mặt chức năng, nhiều khả năng gạch thời Đường cũng có chức năng xây dựng các mộ táng và các di tích liên quan đến mộ táng.

### **1.4. Thời Đại La, thế kỷ 8-9**

Khác hẳn so với các thời kỳ trước, đến thời kỳ này gạch đã phát triển mạnh về cả loại hình và số lượng với 33.622 hiện vật. Gạch vuông lát nền là loại hình mới xuất hiện, gạch múi bưởi không còn phổ biến, hoa